

SỞ Y TẾ TỈNH GIA LAI
TRUNG TÂM Y TẾ CHƯ SÊ



QUY TRÌNH
Thực hiện bảng kiểm an toàn phẫu thuật
QT.05.QLCL

	Người viết	Người phối hợp	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Chức danh	TỔ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	TRƯỞNG KHOA NGOẠI-CSSKSS	PHÓ CHỦ TỊCH - HỒ QLCLBV HĐ KHOA HỌC	GIÁM ĐỐC
Ký				
Họ và tên	Huỳnh Thị Hiền	Trịnh Bá Việt	Tạ Văn Nghĩa	Trương Minh Cẩn



I. MỤC ĐÍCH:

- Thực hiện bảng kiểm an toàn phẫu thuật nhằm đảm bảo kiểm tra đầy đủ các nội dung cần thực hiện trước, trong và sau phẫu thuật nhằm không bỏ sót các công việc cần thực hiện cho một cuộc phẫu thuật
- Tạo sự phối hợp đồng bộ và kết nối giữa các thành viên nhóm phẫu thuật.
- Kiểm soát các nội dung cần thực hiện theo bảng kiểm để không bỏ sót các công việc, giảm thiểu các sai sót, số ca tai biến, biến chứng và tử vong trong gây mê, trong phẫu thuật, nhằm đảm bảo an toàn cho người bệnh (NB).

II. MỤC TIÊU VỀ AN TOÀN TRONG PHẪU THUẬT THEO HƯỚNG DẪN CỦA WHO:

1. Phẫu thuật đúng NB, đúng vị trí.
2. Sử dụng đúng phương pháp để phòng ngừa biến chứng trong gây mê.
3. Nhận biết, phòng ngừa biến chứng tắc nghẽn đường thở hoặc chức năng hô hấp.
4. Nhận biết, phòng ngừa & chuẩn bị hiệu quả khi có nguy cơ mất máu.
5. Đề phòng phản ứng dị ứng thuốc.
6. Hạn chế nguy cơ nhiễm trùng vết mổ.
7. Ngăn ngừa bỏ sót gạc và dụng cụ phẫu thuật.
8. Nhận diện chính xác & an toàn mẫu bệnh phẩm.
9. Giao tiếp và trao đổi thông tin cần thiết.
10. Thực hiện giám sát thường quy số lượng phẫu thuật và kết quả phẫu thuật.

III. PHẠM VI ÁP DỤNG:

Áp dụng cho tất cả những trường hợp có chỉ định phẫu thuật xâm lấn thực hiện tại khoa Ngoại- Chăm sóc sức khỏe sinh sản

IV. THUẬT NGỮ VÀ CHỮ VIẾT TẮT:

1. Thuật ngữ:

- Giai đoạn Tiền mê: Trước khi gây mê/vô cảm.
- Giai đoạn Trước khi rạch da: Thực hiện gây mê/vô cảm và trước khi rạch da.
- Giai đoạn Trước khi NB rời khỏi phòng PT: Toàn bộ quá trình phẫu thuật, ngay sau khi đóng da và chuẩn bị chuyển NB ra khỏi phòng mổ.

2. Chữ viết tắt:


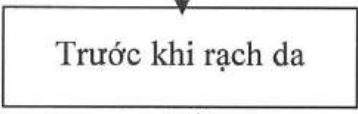
- ATPT: An toàn phẫu thuật

- BS: Bác sỹ
- PT : Phẫu thuật
- BSPT: Bác sỹ phẫu thuật
- NB: Người bệnh
- GMHS: Gây mê hồi sức
- KTV: Kỹ thuật viên
- Đ D : Điều dưỡng
- BV: bệnh viện
- KHTC: Kế hoạch - Tài chính
- QLCL: Quản lý chất lượng

V. TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- Thông Tư 19/2013/TT-BYT ngày 12/7/2013 của Bộ Y tế Hướng dẫn thực hiện Quản lý Chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh tại bệnh viện.
- Quyết định 6858/QĐ-BYT ngày 18/11/2016 Bộ Y tế Ban hành Bộ tiêu chí Chất lượng bệnh viện Việt Nam phiên bản 2.0.
- Thông tư 43/2018/TT-BYT ngày 26/12/2018 của Bộ Y tế Hướng dẫn phòng ngừa sự cố y khoa trong cơ sở y tế.
- Quyết định 7482/QĐ-BYT ngày 18/12/2018 của Bộ Y tế về Bộ tiêu chí chất lượng đánh giá mức độ an toàn phẫu thuật
- Thông tư 31/2021/TT-BYT ngày 28/12/2021 của Bộ Y tế Quy định hoạt động điều dưỡng trong bệnh viện.
- Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/ 2023 của Bộ Y tế Hướng dẫn Luật khám bệnh chữa bệnh.
- Công văn Số: 65/KCB-QLCL&CDT ngày 12/01/2024 của Cục Quản lý khám chữa bệnh - Bộ Y tế V/v triển khai mẫu bệnh án, mẫu giấy, phiếu y theo Thông tư số 32/TT-BYT và tiếp tục nghiên cứu thử nghiệm, thí điểm một số biểu mẫu mới

VI. NỘI DUNG QUY TRÌNH:

Người thực hiện	Giai đoạn	Mô tả cụ thể
BSPT	 <p>Trước khi gây mê/vô cảm</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận dạng đúng NB, phương pháp phẫu thuật và cam kết NB/người nhà NB đồng ý phẫu thuật (<i>trừ trường hợp vô danh</i>). - Xác định đúng bộ phận, vị trí và bên phẫu thuật (<i>lưu ý những cơ quan có đối xứng như tay, chân, thận, buồng trứng, mắt...</i>). - Đánh dấu vị trí phẫu thuật nếu cần. - Trao đổi với BS gây mê về dị ứng, khó thở, nguy cơ mất máu của NB. <p>* BS phẫu thuật đánh dấu bằng kiểm</p>
Bs gây mê		<p>Kiểm tra toàn bộ thiết bị và thuốc gây mê, máy đo oxy bão hòa trong máu để đảm bảo hoạt động bình thường.</p> <p>* BS gây mê đánh dấu bằng kiểm</p>
BSPT BS gây mê ĐD dụng cụ	 <p>Trước khi rạch da</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Các thành viên trong nhóm: <ul style="list-style-type: none"> + Trước khi rạch da NB: Giới thiệu tên và nhiệm vụ (<i>trường hợp trong nhóm đều biết nhau chỉ cần xác nhận mọi thành viên trong nhóm có mặt đủ</i>). + Xác nhận thực hiện đúng NB và trao đổi các thông tin như: phương pháp phẫu thuật, vị trí rạch da, kháng sinh dự phòng, tiên lượng các biến cố, những bước thực hiện chính và dự tính có xảy ra việc gì bất thường trong mổ, thời gian phẫu thuật dự kiến, tiên lượng mất máu, những vấn đề lo ngại của phẫu thuật viên và BS gây mê - ĐD dụng cụ: kiểm tra lại tình trạng vô trùng tại vùng mổ của NB cũng như các dụng cụ, thiết bị trước khi tiến hành rạch da như: máy hút, dao mổ điện, dãn mổ nội soi... - Bác sĩ phẫu thuật: kiểm tra lại để khẳng định các bộ phận đã chuẩn bị đầy đủ cho cuộc mổ. <p>* BS gây mê đánh dấu bằng kiểm</p>

<p>BSPT BS gây mê ĐD dụng cụ</p>	<p style="text-align: center;">↓</p> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; margin: 0 auto; width: fit-content;"> <p>Trong PT và trước khi NB rời khỏi phòng PT</p> </div> <p style="text-align: center;">↓</p>	<p>Các thành viên trong nhóm thực hiện phối hợp trong suốt quá trình phẫu thuật. Có thể kiểm tra bằng lời nói trong từng giai đoạn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trước khi đóng da vùng mổ, các thành viên trong nhóm: + Đánh giá lại cuộc mổ. + Hoàn thành việc kiểm tra, đếm thiết bị, kim, gạc phẫu thuật sử dụng cho cuộc mổ. - Trước khi NB rời phòng mổ, các thành viên trong nhóm: + Dán nhãn bệnh phẩm phẫu thuật (<i>đọc to nhãn bệnh phẩm, gồm cả thông tin NB</i>)(nếu có). + Trao đổi những vấn đề chính về hồi sức và những vấn đề liên quan tới xử lý hậu phẫu, chăm sóc NB sau mổ và phục hồi của NB. + Đánh giá lại hoạt động của trang thiết bị, những hỏng hóc xảy ra nếu có hoặc những vấn đề liên quan cần giải quyết. <p>* <i>ĐD dụng cụ đánh dấu bằng kiểm</i></p> <p>* <i>Trong quá trình phẫu thuật, ngay sau khi đóng da và chuẩn bị chuyển NB ra khỏi phòng mổ nếu có sự sai lệch, khó khăn trong việc thực hiện bảng kiểm ATPT thì cần báo cáo:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Trong giờ hành chính: báo cáo trưởng phòng KHTC.</i> + <i>Ngoài giờ hành chính: báo cáo trực lãnh đạo.</i>
<p>Khoa Ngoại -CSSKSS</p>	<p style="text-align: center;">↓</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp với phòng chức năng đánh giá sự tuân thủ quy trình
<p>Tổ ĐD</p>	<p style="text-align: center;">↓</p> <div style="border: 1px solid black; border-radius: 50%; padding: 10px; margin: 0 auto; width: fit-content;"> <p>Đánh giá tuân thủ</p> </div>	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đánh giá sự tuân thủ bảng kiểm. - Báo cáo kết quả thực hiện hàng tháng và đề xuất cải tiến.
<p>P. KHTC Tổ QLCL</p>		<ul style="list-style-type: none"> - P. KHTC, Tổ QLCL: phối hợp thực hiện đánh giá sự tuân thủ quy trình. - Tổ QLCL: <ul style="list-style-type: none"> + Tổng hợp báo cáo theo qui định. + Tổng hợp báo cáo sai sót, sự cố và tổ chức rút kinh nghiệm chuyên môn theo quy định của bệnh viện

VII: PHỤ LỤC: BẢNG KIỂM AN TOÀN PHẪU THUẬT

SỞ Y TẾ GIA LAI
TRUNG TÂM Y TẾ CHỦ SÊ

BẢNG KIỂM AN TOÀN PHẪU THUẬT
(Ban hành kèm theo QT.05.QLCL)

Họ và tên: Tuổi: Giới tính: Nam Nữ Mã NB:
 Chẩn đoán: Phòng mổ: Ngày: tháng năm 20.....

TRƯỚC GÂY TÊ, GÂY MÊ

TRƯỚC KHI RẠCH DA

TRƯỚC KHI RỜI KHỎI PHÒNG MỔ

(*Bác sĩ gây mê, KTV/điều dưỡng gây mê*)
Người bệnh đã được kiểm tra, xác nhận:
 Họ và tên, tuổi, giới tính, mã người bệnh
 Vị trí phẫu thuật
 Phương pháp phẫu thuật dự kiến
 Giấy cam kết chấp nhận phẫu thuật, thủ thuật, GMHS

Vùng mổ được đánh dấu:
 Có Không áp dụng

Thuốc và thiết bị gây mê đầy đủ và sẵn sàng:
 Có

Máy đo bão hòa oxy trong máu gắn trên người bệnh và hoạt động bình thường:
 Có

Người bệnh có tiền sử dị ứng/say tàu xe:
 Có Không

Người bệnh có khó thở hoặc có nguy cơ sặc:
 Không Có (thiết bị/dụng cụ hỗ trợ)

Người bệnh có nguy cơ mất > 500ml máu (7ml/kg ở trẻ em):
 Không

Có, và có sẵn 2 đường truyền/tĩnh mạch trung tâm và dịch truyền/máu.

ĐD dụng cụ/vòng trong
(Ký, ghi rõ họ tên)

Bác sĩ gây mê
(Ký, ghi rõ họ tên)

Phẫu thuật viên
(Ký, ghi rõ họ tên)

(*Điều dưỡng phòng mổ, Bác sĩ gây mê, PTV*)
 Các thành viên trong ekip giới thiệu tên, nhiệm vụ
 Xác nhận lại họ tên người bệnh và vị trí rạch da bằng lời

Kháng sinh dự phòng:
 Có Không áp dụng

Dự kiến:
Đối với phẫu thuật viên (PTV):
 Những chú ý trong phẫu thuật hoặc diễn biến bất ngờ
 Thời gian phẫu thuật
 Dụng cụ đặc biệt dùng cho phẫu thuật
 Tiên lượng mất máu

Đối với Bác sĩ gây mê:
 Điều cần chú ý trong gây mê ở người bệnh
Đối với nhóm Điều dưỡng:
 Xác nhận tình trạng vô khuẩn bằng lời với các loại dụng cụ dùng cho phẫu thuật
 Thiết bị bị hỏng, bị thiếu: Có Không

Chẩn đoán hình ảnh thiết yếu được chiếu:
 Có Không áp dụng

(*Điều dưỡng phòng mổ, Bác sĩ gây mê, PTV*)
Điều dưỡng viên xác nhận lại bằng lời:
 Tên của phương pháp mổ
 Hoàn thành đếm gạc, kim và dụng cụ phẫu thuật
 Các vấn đề về dụng cụ cần giải quyết
 Dán nhãn bệnh phẩm (đọc to cả nhãn bệnh phẩm bao gồm cả tên người bệnh)
 Có Không áp dụng

Đối với PTV, BS gây mê, điều dưỡng:
 Những vấn đề cần lưu ý đặc biệt về hồi tỉnh và chăm sóc sau mổ

